

Số: **114/2020/QĐST-HNGĐ**

Điện Biên, ngày 13 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **172/2020/TLST- HNGĐ** ngày 02 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lò Thị T**- sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn VB (Đội 10), xã NH, huyện DB, Điện Biên.

Chỗ ở: Bản NT2, xã NT, huyện DB, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Xuân N**- sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn VB (Đội 10), xã NH, huyện DB, Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị T và anh Nguyễn Xuân N

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Lò Thị T và anh Nguyễn Xuân N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 02/7/2011 cho chị Lò Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu A đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Giao con chung là cháu Lò Xuân T1 (Nguyễn Xuân T1), sinh ngày 19/10/2006 cho anh Nguyễn Xuân N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu T1 đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các đương sự có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản và công nợ:** Không có.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chị T và anh N mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí DSST. Chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2016/0003458, ngày 02/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Chị T được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. ĐB;
- UBND xã NH, HDB (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS H. ĐB;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tố Loan